

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 34/2024/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Chị Cao Thị Huỳnh L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số F, khu phố C, phường E, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Anh Bùi Minh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số F, khu phố C, phường E, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Huỳnh L và anh Bùi Minh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, do đó việc thuận tình ly hôn của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Cao Thị Huỳnh L và anh Bùi Minh T thống nhất không có nên không đề cập.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Huỳnh L và anh Bùi Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Cao Thị Huỳnh L và anh Bùi Minh T thống nhất không có nên không đề cập.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Cao Thị Huỳnh L và anh Bùi Minh T tự nguyện chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000978 ngày 09/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre nên anh chị không còn phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng KTNV và THA);
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND phường E, thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt